

Số: 07 /2007/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 13 tháng 4 năm 2007

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về xây dựng hệ thống khuyến nông cơ sở**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**  
**KHÓA VII - KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

CÔNG VĂN BẢN SỐ 273  
Ngày 14 tháng 5 năm 2007

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 56/2005/NĐ-CP, ngày 26/4/2005 của Chính phủ về khuyến nông, khuyến ngư;

Căn cứ Thông tư số 60/2005/TT-BNN, ngày 10/10/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 56/2005/NĐ-CP, ngày 26/4/2005 của Chính phủ; Thông tư số 30/2006/TTLB-BTC-BNN&PTNT-BTS, ngày 06/4/2006 của liên bộ Bộ Tài chính-Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Bộ Thủy sản hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với hoạt động khuyến nông, khuyến ngư;

Xét Tờ trình số 19/TTr-UBND, ngày 26/3/2007 của Ủy ban nhân tỉnh đề nghị thông qua Đề án xây dựng hệ thống khuyến nông cơ sở tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 11 /BC-PC, ngày 10/4/2007 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành, thông qua Đề án xây dựng hệ thống khuyến nông cơ sở, với các nội dung cụ thể như sau:

**1. Mục tiêu đề án.**

Xây dựng, hoàn thiện và duy trì hệ thống khuyến nông Nhà nước đến xã, thôn buôn thuộc khu vực III, vùng đặc biệt khó khăn và biên giới. Đào tạo khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, buôn (gọi chung là Khuyến nông viên cơ sở) để sử dụng lâu dài phục vụ cho sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông thôn. Giúp nông dân nhanh chóng ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

**2. Số lượng, đối tượng tuyển dụng nhân viên Khuyến nông viên, cộng tác viên khuyến nông.**

a. Tổng số nhân viên khuyến nông cấp xã và cộng tác viên khuyến nông toàn tỉnh cần 699 người, trong đó: nhân viên khuyến nông cấp xã: 175 người (mỗi xã, phường, thị trấn có 1 nhân viên khuyến nông); cộng tác viên khuyến nông: 524 người (mỗi buôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ thuộc Chương trình phát triển kinh tế thôn buôn có ít nhất 1 cộng tác viên khuyến nông); số lượng này thay đổi tùy thuộc vào sự thay đổi về đơn vị hành chính (xã, thôn, buôn);

b. Đối tượng tuyển dụng nhân viên khuyến nông cấp xã là những người đã qua

đào tạo Trung cấp, Cao đẳng, Đại học nông nghiệp, Đại học lâm nghiệp, Đại học Thủy sản và Đại học Thủy lợi; cư trú tại địa phương; ưu tiên độ tuổi từ 18 - 45; Cộng tác viên khuyến nông là những người có trình độ tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên. Ở vùng không có người có trình độ trên thì chọn người có trình độ học vấn cao nhất; có kinh nghiệm về sản xuất nông nghiệp, có khả năng truyền đạt kinh nghiệm sản xuất, có sức khỏe tốt. Ưu tiên tuyển dụng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ hoặc là người đã tham gia các tổ chức, đoàn thể như Trường thôn, buôn, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ở cơ sở và được Ủy ban nhân dân cấp xã, Trạm khuyến nông huyện chọn lựa. Người được tuyển dụng phải tự nguyện phục vụ lâu dài.

### **3. Quyền lợi của khuyến nông viên cơ sở.**

Nhân viên khuyến nông cấp xã được trả thù lao là: Khu vực I, II: 250.000 đồng/người/tháng, Khu vực III: 300.000 đồng/người/tháng;

Cộng tác viên khuyến nông là: Khu vực I, II: 120.000 đồng/người/tháng, Khu vực III: 150.000 đồng/người/tháng;

### **4. Kinh phí hoạt động hàng năm của hệ thống khuyến nông cơ sở và kinh phí hỗ trợ hoạt động khuyến nông.**

a. Kinh phí dùng để chi trả thù lao cho nhân viên khuyến nông và cộng tác viên khuyến nông do ngân sách Nhà nước cấp.

b. Kinh phí hỗ trợ hoạt động khuyến nông cho các mô hình trình diễn được ngân sách Nhà nước hỗ trợ theo tỷ lệ 60% chi phí về giống và 40 % chi phí về vật tư; đối với các hộ nghèo thì được hỗ trợ theo tỷ lệ 80% chi phí về giống và 60% chi phí về vật tư.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa VII - Kỳ họp Chuyên đề thông qua ngày 13 tháng 4 năm 2007./.

Nơi nhận: *A. T. T. T.*

- Như điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ NN và PTNT;
- Thường trực tỉnh ủy; ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đài PTTH: Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



**Niê Thuật**